



BẢO ĐẢM VAI TRÒ CHỦ THỂ CỦA GIAI CẤP NÔNG DÂN VIỆT NAM TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

NGUYỄN THIỆN NHÂN *

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của giai cấp nông dân, khu vực nông nghiệp, nông thôn. Chính sách của Đảng và Nhà nước luôn hướng đến phát huy vai trò của người nông dân trong sản xuất nông nghiệp và mang lại lợi ích cho người nông dân. Những thách thức đối với giai cấp nông dân hiện nay đòi hỏi cần có những giải pháp hữu hiệu phát triển nông nghiệp và khu vực nông thôn, qua đó, giai cấp nông dân có điều kiện nâng cao vị thế chính trị và bảo đảm quyền làm chủ của mình.

Vấn đề đặt ra đối với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và vị thế của giai cấp nông dân

Thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cũng như quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước, nhất là CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn đều khẳng định vai trò chiến lược của vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đảng ta coi nông dân và nông thôn là cơ sở và là lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái...

Qua hơn 30 năm đổi mới, nông nghiệp Việt Nam đã đạt được những thành tựu rất quan trọng: tăng trưởng nhanh và ổn định trong một thời gian dài; cơ cấu nông nghiệp chuyển dịch theo hướng tích cực; năng suất các cây, con không ngừng tăng lên, trong đó có trên 10 loại cây, con có năng suất sinh học thuộc nhóm cao nhất thế giới (cá tra, điều, tiêu,

cà-phê, dừa, cao-su, gạo...); sản lượng nhiều loại nông sản tăng nhanh, trong đó có 10 loại nông phẩm xuất khẩu đứng vào top 5 nước xuất khẩu lớn nhất thế giới (tiêu - thứ 1, điều - thứ 2, cà phê - thứ 2, sản khô - thứ 2, rau quả tươi - thứ 2, dừa - thứ 2, gạo - thứ 3, thủy sản - thứ 3, cao-su - thứ 3, chè - thứ 3).

Tuy nhiên, sau một giai đoạn tăng trưởng nhanh, tổng sản phẩm nông nghiệp trong nước (GDP) có xu hướng tăng trưởng chậm lại⁽¹⁾. Nông nghiệp Việt Nam có 4 bất cập vẫn tồn tại kéo dài. Một là, hiện tượng “được mùa rớt giá” năm nào cũng xảy ra. Hai là, thiếu vốn là

* GS, TS, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

(1) Giảm từ 4,5% giai đoạn 1995 - 2000 xuống còn 3,8% giai đoạn 2000 - 2005, từ 3,4% giai đoạn 2006 - 2011 xuống còn 2,7% năm 2013 và 2,41% năm 2015. Đặc biệt, 6 tháng đầu năm 2016, lần đầu tiên tăng trưởng ngành nông nghiệp giảm 0,13%, chính vì vậy, 9 tháng năm 2016, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ tăng trưởng 0,65%

hiện tượng thường xuyên với hầu hết các hộ nông dân, mặc dù đã có chính sách hỗ trợ của Nhà nước. *Ba là*, thu nhập của nông dân thấp hơn nhiều so với lao động trong công nghiệp và dịch vụ. Nông nghiệp chiếm khoảng 47% lao động nhưng chỉ đóng góp 19% vào GDP (năng suất lao động nông nghiệp bằng 40,4% năng suất lao động bình quân cả nước, năng suất lao động công nghiệp - dịch vụ bằng 152,8% năng suất lao động bình quân cả nước), tức là năng suất lao động hay giá trị gia tăng bình quân của 1 nông dân tạo ra chỉ bằng 26,4% giá trị gia tăng bình quân 1 lao động trong công nghiệp và dịch vụ tạo ra (Việt Nam là nền kinh tế có 2 trình độ về năng suất lao động và 2 trình độ về mức sống). *Bốn là*, xuất khẩu nông sản không ổn định về giá cả và lượng, bị động trong tiêu thụ.

Nguyên nhân tổng quát của các bất cập kéo dài trong nông nghiệp của Việt Nam là sự không tương thích của quan hệ sản xuất và tổ chức sản xuất của nông nghiệp với điều kiện kinh tế thị trường hiện nay và hội nhập quốc tế.

Đa số hộ nông dân nước ta, những đơn vị sản xuất cơ bản trong nông nghiệp, rất nhỏ về tiềm lực kinh tế, sản xuất đơn lẻ và không tương thích với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay. Theo thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, năm 2011 nước ta có 11,9 triệu hộ sản xuất nông nghiệp, trong đó 35% số hộ có diện tích canh tác dưới 0,2ha, tương đương một miếng đất có chiều rộng 40m và chiều dài 50m, 69% số hộ có diện tích dưới 0,5ha và 80% số hộ nông dân có diện tích canh tác dưới 1ha, chỉ 20% số hộ có diện tích lớn hơn 1ha. Cả nước có 10,36 triệu hộ trồng cây hằng năm, bình quân mỗi hộ chỉ có 0,62ha; 5,1 triệu hộ trồng cây lâu năm và mỗi hộ chỉ canh tác trên diện tích bình quân 0,7ha. Cả nước có hơn 4 triệu hộ nuôi lợn, trong đó 77% số hộ nuôi dưới 5 con, có 7,9 triệu hộ nuôi gà thì 90% số hộ nuôi dưới 49 con.

Hiện nay, bình quân một hộ nông dân có 2 lao động và 2 người phụ thuộc. Trong tổng

số 21 triệu lao động nông nghiệp thì 97,05% không được đào tạo có chứng chỉ về nghề nghiệp, chỉ có 1,5% được đào tạo trình độ sơ cấp, 1,23% trình độ trung cấp và 0,21% trình độ cao đẳng, đại học. Như vậy, lực lượng chủ lực của nông nghiệp nước ta là hơn 10 triệu hộ nông dân, với bình quân chỉ có 2 lao động/hộ, hầu hết chưa qua đào tạo nghề, diện tích đất canh tác dưới 1ha (80% số hộ), thiếu vốn thường xuyên. Nếu canh tác độc lập, riêng lẻ thì sức mạnh kinh tế của hộ nông dân rất nhỏ bé, khả năng chịu đựng rủi ro rất thấp, tình trạng thoát nghèo rồi tái nghèo rất dễ xảy ra. Để liên kết các hộ nhỏ lẻ thành các đơn vị kinh tế lớn hơn, từ lâu chúng ta đã có chủ trương và chỉ đạo hình thành các hợp tác xã (HTX). Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân nên có một thời gian dài nhận thức của chúng ta về bản chất và vai trò HTX trong nông nghiệp chưa phù hợp với quy luật phát triển HTX như ở các nước khác trong hơn 150 năm qua. Vì vậy, tác dụng và hiệu quả của HTX còn hạn chế. Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Kinh tế Trung ương, cả nước hiện có hơn 10.000 HTX nông nghiệp, thu hút khoảng 45% lao động nông nghiệp. Đa số các HTX chỉ cung cấp một số đầu vào cho thành viên HTX, như giống, phân bón, thức ăn, nhưng hơn 90% số HTX không quan tâm đến điều mà thành viên HTX quan tâm nhất, đó là tiêu thụ sản phẩm của hộ thành viên HTX. Hiện nay, các HTX hoạt động hiệu quả chỉ liên kết, hỗ trợ được khoảng 5% số hộ nông dân cả nước, còn 95% số hộ thực chất là sản xuất theo phương thức tự phát: tự quyết định trồng cây gì, nuôi con gì, bán sản phẩm không theo hợp đồng cho thương nhân, không biết trước ai sẽ mua, mua với giá nào và khối lượng bao nhiêu. Trong bối cảnh 95% số hộ nông dân không được các HTX dự báo nhu cầu sản phẩm, quy hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho họ thì các đòi hỏi rất hợp lý về nguyên tắc, nhiều chính sách hỗ trợ cho nông dân và các đòi hỏi của hội nhập quốc tế đối với gần 10 triệu hộ nông dân là khó khả thi.

Hiện nay, nền nông nghiệp nước ta đang tồn tại sáu mâu thuẫn sau:

Một là, sản xuất trong cơ chế thị trường song lại không biết nhu cầu thị trường. Với quy mô bình quân mỗi hộ nông dân có 2 lao động, diện tích canh tác không quá 1ha, 97% số lao động không qua đào tạo nghề nghiệp thì các hộ này không đủ khả năng nghiên cứu thị trường, không thể dự báo thị trường và lập kế hoạch sản xuất của mình theo nhu cầu thị trường. Chỉ có HTX và các doanh nghiệp có bộ phận chuyên trách được đào tạo về phân tích thị trường và sử dụng thông tin thị trường do các cơ quan nhà nước cung cấp thì mới biết nhu cầu của thị trường.

Hai là, hộ nông dân cần vay vốn song không đủ điều kiện vay vốn. Một hộ nông dân với 2 lao động, đất canh tác không quá 1ha, không có tài sản thế chấp, không có tư cách pháp nhân, không thể là đối tác thực sự của các ngân hàng để được vay theo chính sách ưu đãi của Nhà nước. Ngân hàng không thể cho 10 triệu hộ nông dân riêng lẻ như vậy vay mà tin rằng có thể thu hồi vốn ở hầu hết các trường hợp. Chỉ khi các hộ liên kết lại thành HTX thì HTX hướng dẫn cho thành viên HTX sản xuất theo kế hoạch, tiêu thụ sản phẩm theo hợp đồng HTX đã ký kết, giám sát, giúp nhau áp dụng giống và kỹ thuật mới thì các ngân hàng mới có thể cho họ vay thông qua sự bảo đảm bằng các kế hoạch sản xuất - kinh doanh của HTX. Hiện nay, việc cho hộ ngư dân vay để đóng tàu mới đã yêu cầu hộ ngư dân phải là thành viên của HTX hoặc tổ sản xuất ngư dân trên biển.

Ba là, năng suất tăng liên tục song thu nhập tăng rất chậm. Một hộ nông dân với 2 lao động, đất canh tác không quá 1ha, phải làm để nuôi 4 người là điều rất khó khăn. Theo kinh nghiệm quốc tế, để nông dân có thu nhập nuôi được mình và gia đình với mức sống trung bình, bình quân một hộ phải có ít nhất 2ha đất. Trong bối cảnh các hộ nông dân không thể tăng được diện tích đất canh tác thì họ chỉ còn 1 con đường ngắn hạn là tăng năng

suất cây, con, hoặc dài hạn là phải chuyển đổi sang nuôi trồng các cây, con có hiệu quả cao hơn. Với sự lao động cần cù, sáng tạo của nông dân cả nước, năng suất các cây, con chủ lực của nước ta không ngừng tăng lên. Ví dụ như lúa, năm 1992 năng suất bình quân của châu Á là 2,95 tấn/ha, còn của Việt Nam là 2,5 tấn/ha. Đến năm 2012, năng suất lúa bình quân của châu Á tăng lên 4,5 tấn/ha, còn của Việt Nam đã tăng lên 5,63 tấn/ha. Như vậy, trong vòng 20 năm, năng suất lúa bình quân của châu Á tăng 1,55 tấn/ha, còn của Việt Nam là 3,13 tấn/ha. Việt Nam đã nằm trong số các nước có năng suất lúa bình quân cao nhất thế giới. Cá tra của ta có năng suất bình quân 270 tấn/ha, đứng đầu thế giới, còn nước đứng thứ 2 là In-đô-nê-xi-a với năng suất là 107 tấn/ha, thứ 3 là Thái Lan với 78 tấn/ha. Năng suất của Phi-líp-pin là 10 tấn/ha, còn của Mỹ là 5 tấn/ha. Vấn đề đặt ra là, vì sao năng suất lúa và cá tra của ta không ngừng tăng lên, thuộc loại hàng đầu thế giới, mà người trồng lúa và nuôi cá tra vẫn có thu nhập thấp là biểu hiện cụ thể của nguy cơ “bẫy thu nhập trung bình”. Mặc dù năng suất tăng, song giá các nguyên vật liệu đầu vào cũng tăng, giá đầu ra không tăng, thậm chí giảm, nên thu nhập thực tế của người nông dân không tăng bao nhiêu. Một hộ nông dân với 2 lao động, đất canh tác không quá 1ha, không có tư cách pháp nhân, thiếu vốn, không thể có tư thế để đàm phán với người bán các yếu tố đầu vào cho sản xuất, như giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y. Hộ nông dân mua với số lượng ít, đến vụ phải mua, vì không mua sẽ quá thời vụ thì việc từng hộ nông dân bị ép giá mua cao là tất yếu. Từng hộ nông dân với sản lượng ít không thể ký hợp đồng cung cấp sản phẩm cho các siêu thị, trung tâm thương mại mà phải bán cho tư thương. Các hộ nông dân riêng lẻ không thể đàm phán với tư thương để bán sản phẩm, vì sản phẩm rất ít sản phẩm, đến vụ phải thu hoạch nên họ phải bán để có tiền trả nợ vay đầu vụ sản xuất, để lâu càng giảm giá, vì vậy, hộ nông dân bị

ép giá bán đầu ra thấp là tất yếu. Thị trường đầu vào và đầu ra các sản phẩm nông nghiệp nước ta thực chất *chưa phải là thị trường cạnh tranh mà là thị trường do người bán đầu vào, người mua đầu ra chi phối*, còn hộ nông dân sản xuất riêng lẻ thì yếu thế, không bình đẳng, chịu thiệt thòi. Vì vậy, chỉ có HTX với sức mua gấp hàng chục, hàng trăm lần một hộ mới có sức mạnh kinh tế để lựa chọn doanh nghiệp bán đầu vào và mua đầu ra, đàm phán về giá cả. 10 triệu hộ nông dân đơn lẻ là 10 triệu hộ nông dân yếu thế trên thị trường đầu vào và thị trường đầu ra. Nếu bình quân cứ 100 hộ - 300 hộ thành lập một HTX thì từ 10 triệu hộ nông dân sẽ hình thành khoảng 33.000 HTX - 100.000 HTX là những pháp nhân kinh tế, có sức mạnh kinh tế, để thực sự tạo ra thị trường đầu vào, đầu ra có tính cạnh tranh. Chỉ khi đó, năng suất nuôi, trồng tăng mới dẫn đến tăng thu nhập thực sự cho người nông dân.

Bốn là, *nông dân cần liên kết với doanh nghiệp để sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, song mỗi doanh nghiệp không thể liên kết trực tiếp với hàng vạn hộ nông dân riêng lẻ*. Một trong những giải pháp có thể hỗ trợ người nông dân là các doanh nghiệp liên kết với nông dân để sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Nhưng với năng lực có hạn, một doanh nghiệp cũng khó mà cùng một lúc liên kết với 1.000 hộ hoặc 5.000 hộ nông dân để hướng dẫn họ sản xuất cùng một loại cây, nuôi cùng một loại con và giám sát họ hàng ngày thực hiện quy trình sản xuất hiện đại, đồng bộ. Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật An Giang (nay là Tập đoàn Lộc Trời) là một ngoại lệ. Với tình cảm sâu sắc với nông dân, Công ty đã ký hợp đồng liên kết với hơn 20.000 hộ nông dân ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long để sản xuất trên các cánh đồng lớn. Công ty hỗ trợ nông dân về giống chất lượng cao, hướng dẫn quy trình sản xuất hiện đại và tiêu thụ hết lúa cho nông dân. Để làm được điều này, Công ty phải phát triển một đội ngũ hướng dẫn viên ruộng đồng (kỹ thuật viên "3 cùng") gồm hơn 1.200 người là các cán bộ tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng

nông nghiệp, bình quân một hướng dẫn viên hướng dẫn 20 hộ - 25 hộ nông dân. Song đến nay, Công ty cũng không thể mở rộng cách làm này hơn nữa mà đã đề xuất cần thành lập các HTX kiểu mới để nông dân tự quản. Công ty vẫn hỗ trợ nông dân và tiêu thụ sản phẩm cho HTX, song đối tác của Công ty không phải hàng vạn hộ nông dân mà chỉ là các HTX. Hiện nay Tập đoàn Lộc Trời đang triển khai kế hoạch hỗ trợ thành lập khoảng 200 HTX nông nghiệp từ 20.000 hộ nông dân đã liên kết với Tập đoàn thời gian trước.

Năm là, *thị trường đòi hỏi sản phẩm nông nghiệp phải có chứng nhận chất lượng sản phẩm và xuất xứ hàng hóa, song các cơ quan quản lý chất lượng sản phẩm không thể giám sát trực tiếp hàng triệu hộ nông dân riêng lẻ*. Sản phẩm của nông dân muốn tiêu thụ với quy mô lớn và xuất khẩu phải có chứng nhận chất lượng sản phẩm và xuất xứ hàng hóa, đây là đòi hỏi hợp lý. Song, không một tổ chức kiểm tra và chứng nhận chất lượng sản phẩm nào có thể kiểm tra, cấp chứng nhận và tái kiểm tra chất lượng cho 10 triệu hộ nông dân với quy mô canh tác không quá 1ha, chỉ có 2 lao động, trồng nhiều loại cây, nuôi nhiều loại con khác nhau. Bản thân chi phí để đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, kiểm định và chứng nhận chất lượng sản phẩm sẽ là quá cao đối với từng hộ nông dân. Chỉ có HTX với quan hệ chặt chẽ với thành viên HTX, hướng dẫn và giám sát lẫn nhau, với quy hoạch sản xuất có tính ổn định, với lực lượng chuyên trách về khoa học - công nghệ, có tư cách pháp nhân mới là đối tác của các tổ chức kiểm tra và chứng nhận về chất lượng sản phẩm, chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

Sáu là, *nông dân cần ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, song các tổ chức nghiên cứu, dịch vụ khoa học - công nghệ không thể hướng dẫn trực tiếp cho hàng triệu hộ nông dân riêng lẻ*. Thực tế đặt ra đòi hỏi người nông dân phải liên kết với các nhà khoa học. Các cơ quan nghiên cứu khoa học với lực lượng khuyến nông của Nhà nước không nhiều, kinh phí hạn chế, các nhà khoa học, cán bộ khuyến

nông không thể đi hướng dẫn, chuyển giao công nghệ cho 10 triệu hộ nông dân riêng lẻ. Chỉ khi có HTX với các hộ cùng trồng một loại cây, nuôi một loại con, với một số cán bộ kỹ thuật của chính mình, mới là các đối tác của các nhà khoa học và cán bộ khuyến nông để có thể chuyển giao giống mới, tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới có hiệu quả.

Tóm lại, chừng nào mà nền sản xuất nông nghiệp nước ta còn chủ yếu vẫn là các hộ riêng lẻ, không liên kết với nhau, thì 10 triệu hộ nông dân vẫn mãi là 10 triệu hộ yếu thế và các yêu cầu rất hợp lý về hiện đại hóa sản xuất nông nghiệp, các chính sách về tín dụng, đào tạo, liên kết với các nhà khoa học sẽ rất khó thực thi, sáu mâu thuẫn nói trên đã tồn tại hàng chục năm sẽ tiếp tục tồn tại. *Các hộ nông dân với những đặc điểm như đã chỉ ra không thể thực hiện đồng thời 3 chức năng của đơn vị kinh tế trong cơ chế thị trường*: nghiên cứu thị trường và quy hoạch sản xuất theo nhu cầu thị trường và lợi thế của mình, tổ chức sản xuất hiệu quả cao và tổ chức tiêu thụ sản phẩm. Thực tế các hộ nông dân Việt Nam chỉ có thể làm được chức năng là tổ chức sản xuất hiệu quả cao, song không thể làm được 2 chức năng còn lại. Giải pháp cơ bản cho các mâu thuẫn này chính là thành lập các HTX kiểu mới, theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và các HTX kiểu mới do nông dân sáng tạo đã ra đời trước năm 2012.

Để phát huy vai trò chủ thể của người nông dân, rất cần thiết đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp, với những giải pháp đủ mạnh giúp thay đổi căn bản nhận thức, hành động của người dân, đồng thời cần những chính sách hợp lý để tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để người dân chủ động và tích cực tổ chức sản xuất, cải thiện thu nhập, góp phần phát triển khu vực nông thôn ổn định và bền vững.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã chỉ rõ: cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển nông nghiệp bền

vững, xây dựng nông thôn mới và cải thiện đời sống của nông dân. Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao, hàng hóa lớn; tăng cường ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; bảo đảm phát triển bền vững, an ninh lương thực quốc gia và vệ sinh an toàn thực phẩm. Đặc biệt, Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định quan điểm của Đại hội XI là “Xây dựng, phát huy vai trò của *giai cấp nông dân*, chủ thể của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới”⁽²⁾. Đây là sự khẳng định đúng đắn, cần thiết của Đảng ta nhằm khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực của nông dân, nông thôn trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa và bảo đảm những quyền lợi chính đáng của nông dân.

Phát triển các HTX kiểu mới và Liên hiệp HTX, phát huy vai trò của Hội Nông dân và Liên minh HTX Việt Nam, phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh HTX Việt Nam trong cơ cấu lại nông nghiệp, bảo đảm vai trò chủ thể của giai cấp nông dân

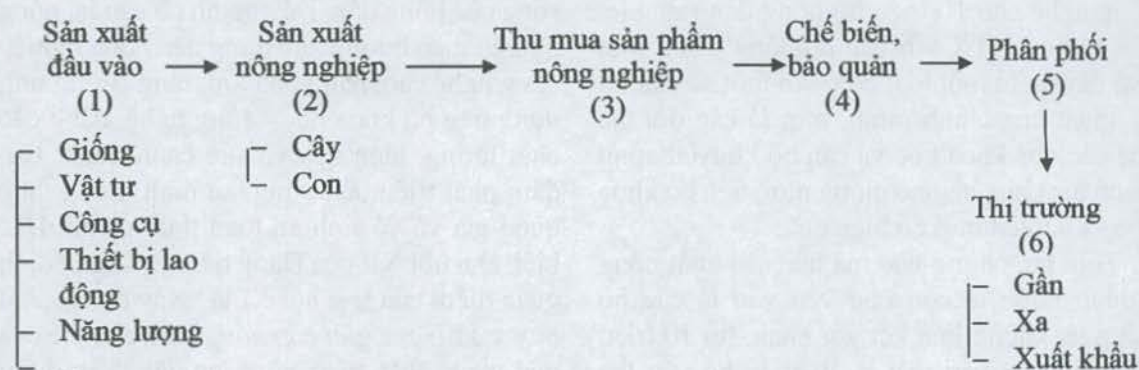
Cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, về bản chất, là thay đổi tư duy về sản xuất nông nghiệp, sản xuất theo nhu cầu thị trường, xuất phát từ nhu cầu và yêu cầu thị trường mà tổ chức lại sản xuất để đạt hiệu quả kinh tế cao nhất cho người nông dân và đất nước. (Xem hình 1)

Hình 1 biểu hiện chuỗi sản xuất nông nghiệp không thay đổi trong quá trình cơ cấu lại, trong đó quan hệ các bên không thay đổi, đều là quan hệ thị trường:

- Thị trường đầu vào (1-2)
- Thị trường đầu ra (2-3)
- Thị trường sản phẩm trước chế biến (3-4)

(2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 161

Hình 1: Chuỗi sản xuất nông nghiệp



- Thị trường sản phẩm trước phân phối (4-5)
- Thị trường sản phẩm tiêu dùng cuối cùng (5-6)

Ở đây, xuất hiện một số vấn đề trong chuỗi sản xuất nông nghiệp, đó là:

a) Nông dân cá thể tự mua đầu vào, bán đầu ra (1-2, 2-3), phụ thuộc vào yếu tố thời vụ: không bán được hoặc khó bán sản phẩm vì bị ép giá, chất lượng do bất lợi thế của hộ nông dân trong đàm phán với người bán đầu vào (có tổ chức, liên kết) và người mua đầu ra (có tổ chức, liên kết).

b) HTX mua đầu vào (1-2), HTX bán đầu ra (2-3): HTX có sức mạnh kinh tế để đàm phán mua đầu vào, bán đầu ra có lợi cho hộ nông dân xã viên của HTX.

c) Chế biến, bảo quản: mua lẻ (3-4), bán sỉ (4-5):

- Nếu khâu chế biến, bảo quản (4) là các hộ cá thể thì sẽ bị các công ty phân phối (bán sỉ, bán lẻ) (5) ép giá và điều kiện bán vì các hộ không có khả năng đàm phán về giá và điều kiện bán.

- Nếu khâu phân phối (5) là Liên hiệp HTX⁽³⁾ của các HTX sản xuất (2+3+4) thì các HTX sản xuất, các hộ nông dân chi phối liên hiệp HTX (5) (phục vụ lợi ích của các HTX) và liên hiệp HTX (5) có năng lực đàm phán với doanh nghiệp thương mại hoặc liên hiệp HTX (5) có hệ thống tiêu thụ riêng và trực tiếp xuất khẩu.

Như vậy, có thể thấy, vai trò chủ thể của hộ nông dân Việt Nam trong quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp được thực hiện về kinh tế qua việc hình thành chuỗi liên kết: Hộ nông dân - HTX - liên hiệp HTX. Hợp tác xã và liên hiệp HTX có thể ký hợp đồng với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm hoặc trực tiếp xuất khẩu và tiêu thụ qua chuỗi cửa hàng, siêu thị riêng của mình.

Xem xét các hình thức cơ bản trong liên kết sản xuất nông nghiệp như sau:

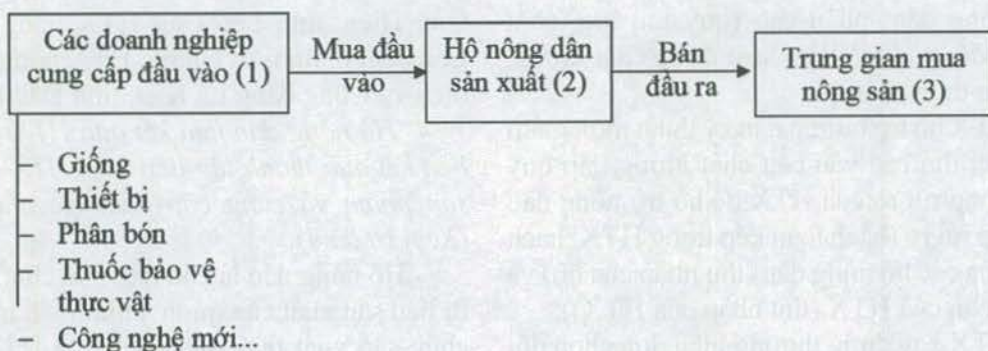
1- Hộ nông dân không liên kết. (Xem sơ đồ 1)

- Hộ nông dân là chủ đất (hoặc có quyền khai thác biến).

- Hộ nông dân mua trực tiếp các nguyên liệu đầu vào, số lượng ít, không bảo đảm được chất lượng, không đàm phán được giá mua (giá cao). Hộ nông dân bán sản phẩm cho tư thương số lượng ít, không thương hiệu, bị ép giá, ép chất lượng. Điều này dẫn đến hộ nông dân bị lép vế bởi không có năng lực đàm phán trên cả 2 thị trường đầu vào, đầu ra. Năng suất của hộ nông dân có thể rất cao, song thu nhập vẫn rất thấp vì bị ép giá 2 đầu. Với quy mô đất bình quân của 1 hộ nông dân khoảng 3.000m² -

(3) Liên hiệp HTX là một đơn vị kinh tế hợp tác do các HTX có cùng lợi ích lập ra để tiêu thụ sản phẩm của các HTX thành viên và cung cấp đầu vào cho các HTX thành viên

Sơ đồ 1



Sơ đồ 2



5.000m² (80% số hộ nông dân có diện tích đất dưới 1ha), mỗi hộ bình quân có 2 lao động, 97% lao động nông nghiệp không qua đào tạo cơ bản về nghề nông, vốn hầu như không có, thì các hộ nông dân riêng lẻ không đủ điều kiện để tận dụng các hỗ trợ của Nhà nước về ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ.

2- Hộ nông dân làm thuê cho doanh nghiệp. (Xem sơ đồ 2)

- Hộ nông dân là chủ đất.
- Doanh nghiệp nghiên cứu thị trường, quyết định sản xuất cái gì, bao nhiêu, tiêu thụ thế nào, điều kiện hợp đồng với các hộ nông dân làm thuê ra sao, cung cấp các đầu vào, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm soát hộ nông dân tuân thủ kỹ thuật.

Với hình thức này, hộ nông dân không được sự hỗ trợ của Nhà nước về vay vốn, đào tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ (doanh nghiệp chịu trách nhiệm). Doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm, giá mua sản phẩm nông dân không đàm phán được. Nông dân lệ

thuộc hoàn toàn vào doanh nghiệp, nếu doanh nghiệp thay đổi chính sách thì nông dân phải chấp nhận, hoặc bỏ hợp đồng lại trở thành hộ sản xuất cá thể.

Ví dụ: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật An Giang (sau này là Tập đoàn Lộc Trời) đã hợp đồng với 20.000 hộ nông dân để sản xuất lúa.

3- Hộ nông dân liên kết thành lập HTX. (Xem sơ đồ 3)

- Nông dân là chủ đất, chủ sở hữu chuồng trại, tư liệu sản xuất của riêng mình, chịu trách nhiệm về tổ chức sản xuất, hiệu quả sản xuất của mình (sở hữu kép của nông dân: vốn góp vào HTX và vốn đầu tư sản xuất của riêng mình).

- HTX nghiên cứu thị trường, quyết định sản xuất cái gì, bao nhiêu, sản xuất như thế nào, hợp đồng bán đầu vào cho các hộ nông dân, mua đầu ra của các hộ nông dân, bán các đầu vào (HTX hạch toán không lỗ) giá thấp hơn thị trường bán lẻ, kiểm soát được chất lượng đầu vào (mua tận gốc, số lượng lớn).

- HTX tiêu thụ sản phẩm của các hộ: có khả năng đàm phán cao (quy mô lớn, chất lượng đồng nhất, kiểm soát được chất lượng, an toàn thực phẩm).

- HTX hỗ trợ hướng dẫn kỹ thuật mới, giám sát tuân thủ các yêu cầu chất lượng, lập quỹ dự phòng rủi ro của HTX để hỗ trợ nông dân khi gặp rủi ro (hạch toán kép trong HTX: hạch toán của các hộ nông dân (thu nhập của hộ) và hạch toán của HTX (thu nhập của HTX)).

- HTX xây dựng thương hiệu, lựa chọn đối tác tiêu thụ sản phẩm, có thể xây dựng các cửa hàng tiêu thụ sản phẩm riêng, nhà kho dùng chung cho các xã viên.

- Liên minh HTX hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý, hướng dẫn xây dựng kế hoạch sản xuất - kinh doanh, giám sát (kiểm toán các HTX); kiểm soát kép (HTX tự kiểm soát qua hội nghị thành viên, ban kiểm soát của HTX và liên minh HTX kiểm toán, tư vấn).

- HTX với lực lượng chuyên trách về kỹ thuật, công nghệ, về kế hoạch - tài chính, về tiêu thụ sản phẩm, có tài sản riêng, có tư cách pháp nhân chính là đối tác thích hợp để tiếp nhận sự hỗ trợ của Nhà nước cho các hộ nông dân: vay vốn, chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ, đào tạo, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa.

Mô hình liên kết sản xuất qua HTX và hỗ trợ của liên minh HTX bảo đảm tính tự chủ cao của người nông dân, hộ nông dân không mất đất đai, tài sản riêng (có quyền chi phối HTX). Tuy nhiên, năng lực nghiên cứu thị trường, tự tiêu thụ sản phẩm của một số HTX mới còn yếu.

Ví dụ: HTX chăn nuôi gia súc, gia cầm Quý Hiền, tỉnh Lào Cai; HTX nông nghiệp Long Bình, tỉnh An Giang; HTX nông nghiệp dịch vụ Công bằng Ea Kiết, tỉnh Đắk Lắk.

4- Hộ nông dân liên kết qua HTX và HTX liên kết qua thành lập liên hiệp HTX tiêu thụ sản phẩm và cung cấp đầu vào cho HTX. (Xem sơ đồ 4)

- Hộ nông dân là chủ đất, chủ chuồng trại, tư liệu sản xuất của mình, chịu trách nhiệm tổ chức sản xuất theo kế hoạch của HTX, chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất của mình.

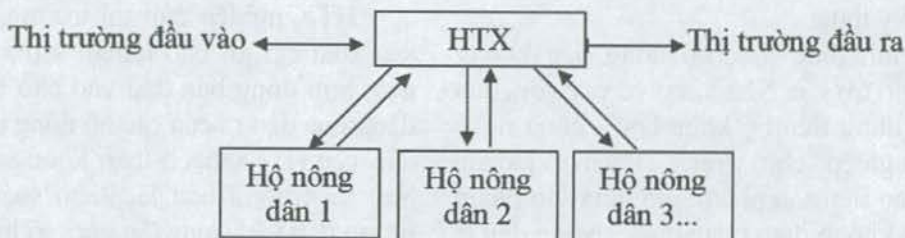
- Các HTX cùng nhóm sản phẩm (lúa, trái cây, rau, tiêu, cá, gà, lợn,...) thành lập liên hiệp HTX để tiêu thụ sản phẩm của mình (xây dựng thương hiệu của liên hiệp HTX hoặc sử dụng thương hiệu của HTX), kể cả xuất khẩu và mua các đầu vào dùng chung cho các HTX (theo nhu cầu của HTX), bảo đảm chất lượng, giá thấp hơn thị trường bán lẻ. Liên hiệp HTX có thể xây dựng hệ thống cửa hàng của mình để tiêu thụ sản phẩm của các HTX.

- Các HTX phối hợp với liên hiệp HTX nghiên cứu thị trường, quyết định sản xuất cái gì, bao nhiêu, tiêu thụ thế nào (trực tiếp hoặc qua liên hiệp HTX), sản xuất như thế nào, hợp đồng cung cấp dịch vụ đầu vào cho các hộ xã viên và mua sản phẩm của các hộ xã viên.

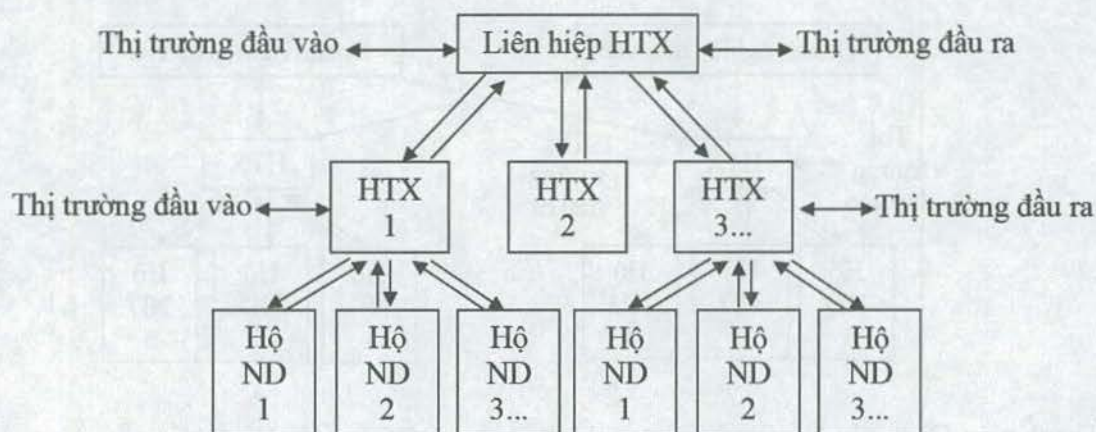
- Các HTX vẫn có thể tự mua một số đầu vào và tự tiêu thụ một số sản phẩm.

- Liên hiệp HTX chỉ nhận tiêu thụ sản phẩm của các HTX theo các yêu cầu của mình (an toàn thực phẩm, khối lượng tiêu thụ, giá cả cho các HTX). Liên hiệp HTX nâng cao hiệu quả kinh tế của HTX và hộ xã viên, giảm

Sơ đồ 3



Sơ đồ 4



gánh nặng tự tổ chức tiêu thụ sản phẩm cho các HTX. Khả năng đàm phán của liên hiệp HTX rất cao (mua số lượng lớn, bán sản phẩm chất lượng cao).

Vì liên hiệp HTX là do các HTX lập ra, các HTX hoàn toàn kiểm soát liên hiệp HTX hoạt động phục vụ cho lợi ích các HTX.

Ví dụ: Liên hiệp HTX tiêu thụ nông sản an toàn Việt Nam (UCAMart, thuộc Liên minh HTX Việt Nam).

5- Hộ nông dân liên kết qua HTX và HTX hợp đồng tương đối ổn định với các doanh nghiệp để mua đầu vào và tiêu thụ sản phẩm. (Xem sơ đồ 5)

- Hộ nông dân là chủ đất, chủ chuồng trại, tư liệu sản xuất của gia đình, chịu trách nhiệm về tổ chức sản xuất của mình, tiêu thụ sản phẩm qua HTX, HTX có thể liên kết với doanh nghiệp đầu ra để tiêu thụ sản phẩm.

- HTX có thể ký hợp đồng tương đối dài hạn để mua đầu vào và bán đầu ra với 1 số doanh nghiệp. HTX có quyền và năng lực đàm phán trực tiếp cao (có thể lựa chọn doanh nghiệp để ký hợp đồng).

- Đối với 1 số đầu vào và đầu ra, HTX còn có thể trực tiếp mua hoặc bán ra thị trường.

- Các HTX đang cùng mua 1 số đầu vào từ 1 doanh nghiệp hoặc cùng bán đầu ra cho cùng 1 doanh nghiệp có thể phối hợp với nhau trong việc đàm phán hợp đồng mua,

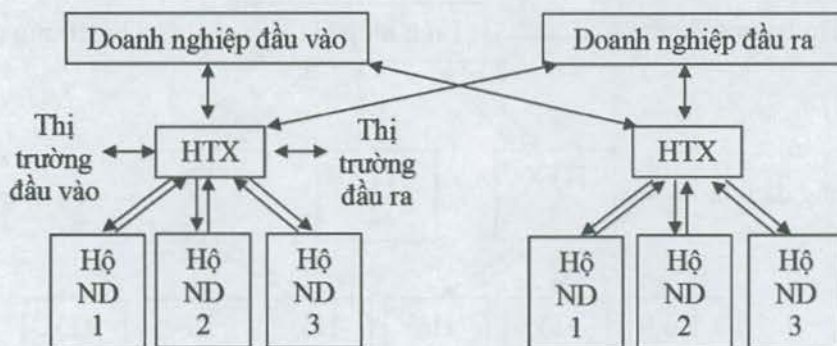
bán để tăng khả năng đàm phán, tránh việc bán phá giá.

- Có thể 1 doanh nghiệp vừa bán đầu vào cho HTX, vừa mua đầu ra của HTX. Cách này làm giảm gánh nặng tổ chức mua đầu vào và tiêu thụ sản phẩm của HTX, song cũng tăng tính lệ thuộc của HTX vào 1 doanh nghiệp.

Qua nghiên cứu các hình thức liên kết trong sản xuất nông nghiệp, có thể rút ra kết luận: Nông dân liên kết qua HTX là mô hình cơ bản nhất để giữ được đất, bảo đảm quyền lợi, quyền làm chủ của nông dân, từ đó làm cơ sở để liên kết sản xuất ở mức độ cao hơn, có lợi cho nông dân hơn qua liên kết thành lập liên hiệp HTX hoặc liên kết với các doanh nghiệp. Thông qua phương thức sản xuất HTX và liên hiệp HTX, vị thế của người nông dân trong đàm phán mua bán trên thị trường đầu vào và đầu ra được thay đổi căn bản, là tiền đề để phân phối lại giá trị gia tăng của chuỗi sản xuất nông nghiệp. Đây là xu hướng đúng đắn cần hỗ trợ phát triển. Nếu có chính sách tốt, đến năm 2025 sẽ có tới 75% trong số 10 triệu hộ nông dân liên kết qua HTX (Xem hình 2).

Việc thành lập các HTX kiểu mới là một quá trình tự nguyện của các hộ nông dân, song sự vận động, hỗ trợ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, như Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn

Sơ đồ 5



Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và chính quyền các cấp là rất quan trọng. Đặc biệt, cần có chương trình phối hợp chặt chẽ giữa Hội Nông dân Việt Nam và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để phát triển các HTX kiểu mới. Cần có chương trình hiệp thương và phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và chính quyền các cấp trong xây dựng chỉ tiêu vận động thành lập các HTX ở mỗi xã, huyện để việc vận động đạt tiến độ nhanh và kết quả cao nhất. Qua thực tế hoạt động và phong trào thi đua sản xuất giỏi của Hội Nông dân hàng chục năm qua, hiện nay các địa phương trong cả nước đã bình chọn và công nhận hằng năm hàng triệu nông dân sản xuất giỏi. Đây là những nông dân nắm vững các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, có kinh nghiệm tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, có uy tín trong nông dân ở thôn, xã, bản, làng. Họ là lực lượng quan trọng nhất, hiệu quả nhất để đứng ra thành lập các HTX kiểu mới. Họ cần được tập huấn, động viên và hỗ trợ để trở thành lực lượng đi đầu thành lập các HTX nông nghiệp kiểu mới trong giai đoạn hiện nay.

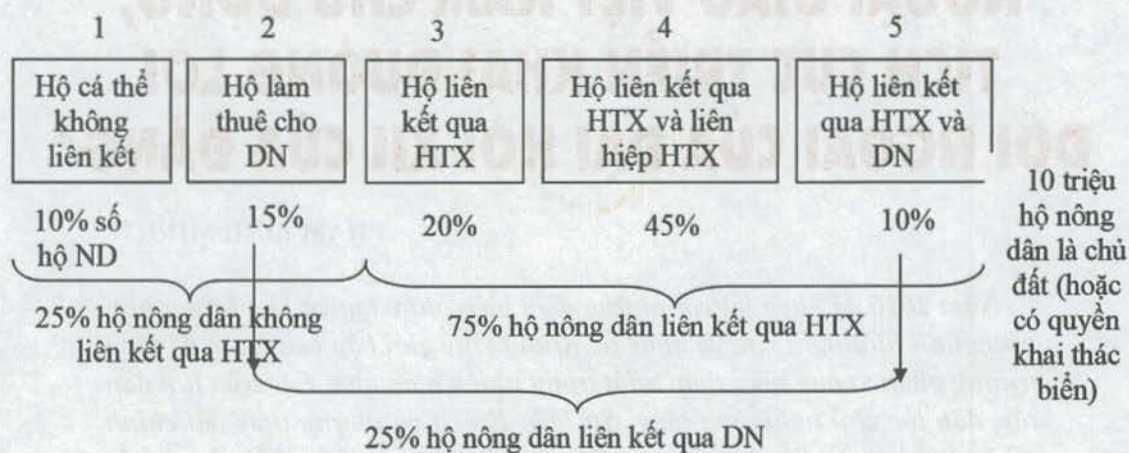
Như vậy, có thể thấy vai trò của Hội Nông dân và phương thức sản xuất HTX, liên hiệp HTX và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam trong cơ cấu lại nông nghiệp, qua đó bảo đảm vai trò chủ thể của giai cấp nông dân. Với tinh thần đó, trong thời gian tới, để phát huy vai trò chủ thể của giai cấp nông dân, xin đề xuất một số khuyến nghị sau:

- **Đối với Hội Nông dân Việt Nam:** Là tổ chức chính trị - xã hội, hình thành vì nông dân, bảo vệ quyền và lợi ích của nông dân, đóng góp vào sự phát triển của đất nước, Hội cần định hướng phát triển nông dân có ý thức chính trị - xã hội, bảo vệ lợi ích của nông dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội theo quy luật phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội Nông dân Việt Nam phải thực sự làm "bà đỡ" cho nông dân phát triển bền vững, chống chịu tốt hơn với các rủi ro, khó khăn, thách thức, mà cao hơn là làm chủ chính mình, làm chủ các mối quan hệ phức tạp trong kinh tế thị trường, bảo đảm vai trò chủ thể của người nông dân trên tất cả các chiều cạnh kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... Muốn vậy, Hội Nông dân Việt Nam cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động; hướng dẫn, hỗ trợ sản xuất; hỗ trợ đào tạo; hỗ trợ vay vốn; tổ chức phong trào thi đua sản xuất giỏi; góp ý xây dựng chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn; giám sát thực hiện chính sách; phản ánh ý kiến của người dân,... Hội cũng cần phối hợp chặt chẽ giữa với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để nông nghiệp Việt Nam phát triển nhanh hơn, bền vững hơn, đem lại lợi ích tốt hơn cho người nông dân và đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay.

- **Đối với Liên minh HTX Việt Nam:**

+ Tổ chức chương trình tuyên truyền sâu rộng về Luật Hợp tác xã năm 2012, vai

Hình 2: Ước lượng khả năng phát triển của các loại hình hộ nông dân sản xuất trong kinh tế thị trường của Việt Nam (năm 2025)



trò tích cực của HTX kiểu mới để nâng cao hiệu quả sản xuất của các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể và lo đầu ra cho sản phẩm của các thành viên HTX. Sau khi phát hành cuốn sách “*Những hợp tác xã kiểu mới điển hình giai đoạn 2014 - 2016*”, cần tổ chức chương trình phổ biến, giới thiệu sâu rộng các điển hình HTX kiểu mới trong các lĩnh vực nông nghiệp và các lĩnh vực khác để nhân dân tự tin, chủ động tự liên kết hình thành các HTX kiểu mới, tổ hợp tác để tự lo cho mình và phát huy tốt nhất các hỗ trợ của Nhà nước. Cần tổ chức hằng năm việc tuyên dương các HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả cao để hình thành phong trào xây dựng các HTX kiểu mới và các liên hiệp HTX;

+ Triển khai quyết liệt các hoạt động tư vấn, huấn luyện cho lực lượng lãnh đạo các HTX, tổ hợp tác hiện nay, cũng như ban giám đốc tương lai của các HTX, tổ trưởng tổ hợp tác tương lai, làm cho trình độ quản lý của các HTX, tổ hợp tác thực sự tương thích với đòi hỏi phát triển kinh tế hợp tác trong điều kiện hiện nay. Đây là điều kiện đầu tiên, quan trọng nhất để các HTX giải quyết 4 vấn đề cơ bản mà các HTX đang gặp khó khăn là: tiêu thụ sản phẩm, đất đai, vốn và công nghệ;

+ Khẩn trương phối hợp với ngành tài chính và sự hỗ trợ của Chính phủ để hình thành các dịch vụ kiểm toán chi phí thấp cho tất cả các HTX trong cả nước, qua đó giúp các HTX đánh giá kịp thời, chính xác hiệu quả hoạt động của mình, khắc phục các bất hợp lý trong tổ chức sản xuất của mình và các thành viên HTX, góp phần quan trọng chấm dứt tình trạng HTX hoạt động hình thức, hiệu quả thấp;

+ Chủ động triển khai các chương trình hỗ trợ kết nối các HTX để thành lập các liên hiệp HTX hoặc liên kết với các doanh nghiệp để cung cấp đầu vào với chi phí thấp, chất lượng cao và tiêu thụ sản phẩm ổn định, hiệu quả cho các HTX. Hiện nay, liên hiệp HTX tiêu thụ nông sản an toàn Việt Nam sẵn sàng tiêu thụ sản phẩm của các HTX đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tóm lại, phát triển các HTX kiểu mới và các liên hiệp HTX, phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam là 3 trụ cột căn bản để bảo đảm vai trò chủ thể của giai cấp nông dân Việt Nam. □